

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2021/HSST
Ngày 09 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phú

Bà Nguyễn Thị Tiến

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2021/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn K, sinh năm 1986; ĐKKHKT: thôn H, xã H, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; tạm trú tại: số X Nhữ Đình Hiền, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Khắc B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; Vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền sự: chưa.

Tiền án: Bản án số 08 ngày 06/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Văn K 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phạt tù ngày 04/02/2019).

Nhân thân: Quyết định số 44 ngày 19/01/2006 của Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền số tiền 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Đã nộp phạt ngày 19/01/2006.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56 ngày 29/01/2021 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt bằng hình thức phạt tiền số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/12/2020, chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1980;

2. Anh Lê Đăng D, sinh năm 1978;

Đều trú tại: khu P, phường Nam Đồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/12/2020, Phạm Văn K điều khiển xe máy kiểu dáng Wave màu sơn đỏ biển số 34L – 3513 đi từ nhà ra khu vực đường tàu giao với đường Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương để tìm mua ma túy sử dụng; khi đi K mang theo 01 túi nilon màu xanh bên trong có đựng 01 máy cắt tay, 01 kìm cắt dây sắt, 01 kìm cắt dây điện, 03 tovít, 04 cờ lê, 02 dao rạch giấy, 01 kéo, 01 đèn pin, 02 đoạn dây, 05 găng tay, 01 bao tải. Tại đây K gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy Heroine với số tiền 100.000 đồng rồi cất vào túi quần trái để đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực ngõ 128 Đình Văn Tả, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương; K nhìn thấy nhà bà Lê Thị H đang xây dựng, chưa có số nhà, không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K đi vào trước cửa nhà dùng kìm mang theo cắt dây cáp của 01 máy tời rồi đi lên tầng 2 lấy 01 máy khoan bê tông, 01 máy cắt hàn, 01 cuộn dây điện, 01 máy bắn cos cho vào 01 bao tải rồi đi xuống để vào giữa giá ở thân xe máy sau đó quay lại lấy chiếc máy tời để lên đằng sau yên xe và đi về nhà. Đến khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày khi K đi đến trước cửa số nhà 80 Nhữ Đình Hiền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương thì bị Tổ tuần tra kiểm soát của Phòng cảnh sát cơ động - Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an phường Tân Bình, thành phố Hải Dương kiểm tra, phát hiện trong túi quần K đang mặc 01 gói giấy màu bạc, kích thước (1x2)cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. K khai nhận đó là ma túy Heroine mục đích cất giấu để sử dụng. Đồng thời thu giữ 01 máy tời, 01 máy khoan bê tông, 01 máy cắt hàn, 01 cuộn dây điện, 01 máy bắn Cos, 01 máy cắt tay, 01 kìm cắt dây sắt, 01 kìm cắt dây điện, 03 tovít, 04 cờ lê, 02 dao rạch giấy, 01 kéo, 01 đèn pin, 02 đoạn dây, 05 găng tay, 01 bao tải, 01 túi nilon và 01 xe máy kiểu dáng Wave màu sơn đỏ mang biển số 34L3 – 3513. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Lê Đăng D và anh Nguyễn Hữu K.

Tại Kết luận giám định số 33/KLGD- PC09 ngày 21/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn K gửi đến giám định là Heroine, có khối lượng là: 0,155gam. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại 0,126gam Heroine sau giám định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06 ngày 21/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Hải Dương, kết luận:

+ Giá trị của 01 chiếc máy tời, không rõ nhãn mác, xuất xứ, trọng lượng khoảng 40 kg là 500.000 đồng

+ Giá trị của 01 chiếc máy khoan bê tông màu đen, nhãn hiệu Hugong Zhizao 555 là 550.000 đồng

+ Giá trị của 01 chiếc máy cắt bàn màu đỏ, nhãn hiệu Kegou là 330.000 đồng.

+ Giá trị của 01 chiếc máy bắn Cos màu vàng, nhãn hiệu Jing Rui Cross Line là 200.000 đồng

+ Giá trị của 01 cuộn dây điện màu vàng, nhãn hiệu Trần Phú TraFuCo là 123.750 đồng.

Cộng giá trị là 1.703.750 đồng (Làm tròn: 1.704.000 đồng).

Tại Kết luận giám định số 10 ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Hàng chữ số: RLHHC09055Y515968 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số: HC09E - 5018326 đóng chìm ở thân máy của xe mô tô biển số: 34L3-3513 gửi giám định là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà chế tạo đóng ra.

Đối với hành vi Trộm cắp tài sản, Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56 ngày 29/01/2021 xử phạt Phạm Văn K bằng hình thức phạt tiền số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với 01 chiếc máy tời, 01 chiếc máy khoan bê tông, 01 chiếc máy cắt bàn màu đỏ, 01 chiếc máy bắn Cos màu vàng, 01 cuộn dây điện màu vàng, cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn N trú tại số A Chương Dương, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương. Đối với 01 máy cắt tay, 01 kìm cắt dây sắt, 01 kìm cắt dây điện, 03 tovit, 04 cờ lê, 02 dao rạch giấy, 01 kéo, 01 đèn pin, 02 đoạn dây, 05 găng tay và 01 bao tải, 01 túi nilon là đồ vật K mượn của anh Nguyễn Tiến L trú tại số B Ngô Quyền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương; anh L không biết K sử dụng để trộm cắp tài sản, cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho anh L.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSTPHD ngày 25-3-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Phạm Văn K khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo

Phạm Văn K từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21-12-2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,126 gam Heroine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 33/KLGD-PC09.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTV Quốc hội. Bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn K không có ý kiến tranh luận gì đối với kết luận, luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Phạm Văn K tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 55' ngày 20/12/2020, tại khu vực trước cửa nhà số 80 Nhữ Đình Hiền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, Phạm Văn K cất giấu trái phép 0,155 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Phạm Văn K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroine là chất ma túy gây nghiện có tác hại không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, việc bị cáo Phạm Văn K đã có hành vi cất giấu tàng trữ trái phép 0,155gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng và hành vi của bị cáo Phạm Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội nên cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Phạm Văn K là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Phạm Văn K đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cần thiết xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Văn K tàng trữ ma túy số lượng ít, với mục đích sử dụng cho bản thân, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Wave màu sơn đỏ biển số: 34L3-3513 qua tra cứu không tìm thấy dữ liệu chủ sở hữu. Tra cứu biển số 34L3-3513 xác định chủ xe mô tô mang biển số trên là anh Nguyễn Văn C ở thôn T, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xe có số máy FMH013570, số khung 042PJ0155570; anh Cao xác định chiếc xe máy biển số 34L3-3513 đã bán cho một người không quen biết không nhớ thời gian. Phạm Văn K khai chiếc xe máy K điều khiển là của một người phụ nữ quen biết ngoài xã hội (không rõ họ tên, địa chỉ) cho K, không nhớ thời gian cụ thể. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nên cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương tiếp tục quản lý, xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với 0,155gam Heroine thu giữ của Phạm Văn K. Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật 0,126gam Heroine. Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn K phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn K không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21-12-2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín số 33/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01-4-2021 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu